

Số: 121/2025/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 25 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị NTH và anh PNM;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 9 năm 2025 nộp trực tiếp về việc yêu cầu ly hôn của chị NTH và anh PNM;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị NTH, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Số 67 A, phường C, thành phố Hải Phòng.

Anh PNM, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 67 A, phường C, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị NTH và anh PNM xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận B (nay là phường C, thành phố Hải Phòng) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47 ngày

14/6/2018. Quá trình chung sống, chị NTH và anh PNM đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, cuộc sống chung không thống nhất nên chị NTH và anh PNM thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị NTH và anh PNM có 02 con chung là D, sinh ngày 28/8/2018 và E, sinh ngày 02/10/2020. Ly hôn, chị NTH và anh PNM thống nhất giao cháu D và E cho chị NTH là người được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị NTH và anh PNM thỏa thuận: Anh PNM là người cấp dưỡng nuôi hai con chung là cháu D và cháu E mỗi con là 25.000.000 đồng/tháng/con, thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 10/2025 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Số tiền cấp dưỡng trên anh PNM sẽ tự giao cho chị NTH vào ngày mùng 05 (dương lịch) hàng tháng, phương thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của chị NTH. Số tài khoản chị NTH và anh PNM sẽ tự thỏa thuận với nhau.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Chị NTH và anh PNM tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Khu vực 3 - Hải Phòng;
- Phòng THA Dân sự Khu vực 3 - Hải Phòng;
- UBND phường C, TP. Hải Phòng (GCN kết hôn số 47, ngày 14/6/2018);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quỳnh Như